

Hà Nội, ngày 03 tháng 04 năm 2025

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024 VÀ CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ NĂM 2025  
CỦA QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU VND ( VNDBF )**

**I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ NĂM 2024**

**1. Bối cảnh kinh tế Việt Nam năm 2024**

*Bức tranh kinh tế Việt Nam năm qua đạt nhiều thành tựu tích cực, vượt các chỉ tiêu đề ra, là điểm sáng về tăng trưởng kinh tế trong khu vực.*

*Kinh tế tăng trưởng tích cực, quý sau cao hơn quý trước*

Trong bối cảnh kinh tế thế giới còn nhiều bất ổn, khó khăn nhiều hơn thuận lợi nhưng kinh tế năm 2024 của nước ta tăng trưởng tích cực, quý sau cao hơn quý trước (quý I tăng 5,98%; quý II tăng 7,25%; quý III tăng 7,43%; quý IV tăng 7,55%), vượt mục tiêu Quốc hội đề ra, thuộc nhóm ít các nước tăng trưởng cao trong khu vực và thế giới. Tính chung cả năm 2024, GDP tăng 7,09% so với năm trước. Trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,27%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,24%; khu vực dịch vụ tăng 7,38%. Quy mô GDP theo giá hiện hành năm 2024 ước đạt 11.511,9 nghìn tỷ đồng, tương đương 476,3 tỷ USD; GDP bình quân đầu người năm 2024 theo giá hiện hành ước đạt 114 triệu đồng/người, tương đương 4.700 USD, tăng 377 USD so với năm 2023.

Năng suất lao động của toàn nền kinh tế năm 2024 theo giá hiện hành ước đạt 221,9 triệu đồng/lao động (tương đương 9.182 USD/lao động, tăng 726 USD so với năm 2023); theo giá so sánh, năng suất lao động tăng 5,88% do trình độ của người lao động được cải thiện (tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng, chứng chỉ năm 2024 ước đạt 28,3%, cao hơn 1,1% so với năm 2023).

Nhờ nhu cầu thị trường quốc tế đang phục hồi, xuất nhập khẩu hàng hóa là điểm sáng nổi bật và là động lực tăng trưởng kinh tế trong năm 2024. Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa năm 2024 đạt 786,29 tỷ USD - tăng 15,4% so với năm trước. Trong đó xuất khẩu tăng 14,3%; nhập khẩu tăng 16,7%. Mỹ trở thành thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam với kim ngạch đạt 119,6 tỷ USD, trong khi đó Trung Quốc là thị trường nhập khẩu lớn nhất với kim ngạch đạt 144,3 tỷ USD. Cán cân thương mại hàng hóa năm 2024 xuất siêu 24,77 tỷ USD. Đây là năm thứ 9 xuất siêu liên tiếp, nhờ đó góp phần ổn định tỷ giá, tăng dự trữ ngoại hối của nền kinh tế.

Thu hút FDI ở Việt Nam cũng là điểm sáng của khu vực. Tổng vốn đầu tư nước ngoài đăng ký vào Việt Nam tính đến hết năm 2024 đạt 38,23 tỷ USD, giảm 3,0% so với cùng kỳ năm trước, tuy nhiên vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện tại Việt Nam năm 2024 ước đạt 25,35 tỷ USD, tăng 9,4% so với năm 2023.

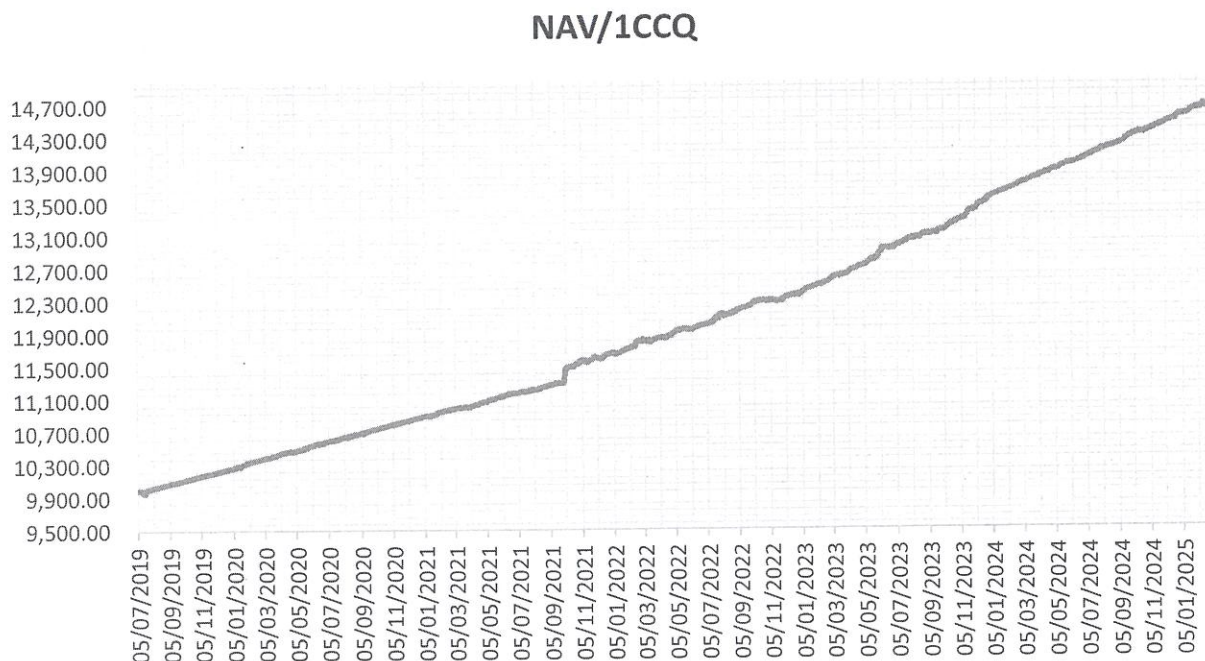


## 2. Báo cáo về kết quả hoạt động của Quỹ năm 2024

### Hiệu quả đầu tư

Quỹ VNDBF đầu tư vào trái phiếu và các tài sản có thu nhập cố định nên có sự tăng trưởng NAV/CCQ đều qua thời gian.

Giá trị NAV/CCQ ngày 31/12/2024 đạt 14.536,1 đồng/ccq, tăng 7,28% so với cùng kỳ năm trước và tăng 45,36% kể từ ngày thành lập là ngày 5/7/2019.



**Thông tin về danh mục đầu tư và giá trị tài sản ròng của quỹ tại thời điểm 31/12 của 03 năm gần nhất:**

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Số cuối kỳ tại 31/12/2024	Số cuối kỳ tại 31/12/2023	Số cuối kỳ tại 31/12/2022
<b>I</b>	<b>Danh mục đầu tư</b>			
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	6.900.333.248	1.748.246.752	9.017.279.707
2	Các khoản đầu tư	311.771.300.097	177.751.257.074	147.640.834.140
3	Cổ tức, trái tức được nhận	6.119.636.939	3.344.635.999	2.194.223.024

4	Lãi được nhận	3.051.347.501	1.769.312.579	2.378.716.168
5	Tổng nợ	1.946.657.478	3.332.142.523	411.212.129
<b>II</b>	<b>Tài sản ròng của Quỹ</b>	<b>325.895.960.307</b>	<b>181.281.309.881</b>	<b>160.819.840.910</b>
1	Số lượng Chứng chỉ quỹ đang lưu hành	22.419.765,50	13.378.736,24	12.991.943,89
2	Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ	14.536,10	13.549,95	12.378,42
<b>III</b>	<b>Tổng lợi nhuận của Quỹ</b>	<b>19.162.286.572</b>	<b>15.184.119.656</b>	<b>9.580.269.390</b>
<b>IV</b>	<b>Tỷ lệ chi phí hoạt động của quỹ trong kỳ</b>	<b>1,48%</b>	<b>1,66%</b>	<b>1,54%</b>
<b>V</b>	<b>Tốc độ vòng quay danh mục trong kỳ</b>	<b>88,64%</b>	<b>33,37%</b>	<b>57,99%</b>

*Chỉ tiêu về lợi nhuận của quỹ năm 2022, 2023 và 2024:*

*Đơn vị: Đồng*

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023	Năm 2022
Tổng lợi nhuận	19.162.286.572	15.184.119.656	9.580.269.390

*Cơ cấu danh mục đầu tư của Quỹ tại thời điểm báo cáo, so với danh mục đầu tư của Quỹ năm liền kề năm báo cáo:*

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023
Trái phiếu niêm yết	74,60%	61,29%
Trái phiếu chuẩn bị niêm yết	3,05%	8,67%
Chứng chỉ tiền gửi ghi danh	12,20%	8,14%
Tiền gửi ngân hàng	7,34%	19,13

TÀI  
 Đ  
 AN  
 TP



Các tài sản khác	2,81%	2,77%
------------------	-------	-------

## II. CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ CỦA QUỸ NĂM 2025

### 1. Đánh giá tình hình kinh tế năm 2025

Kinh tế Việt Nam 2025 dự kiến sẽ tiếp tục duy trì đà tăng trưởng tích cực, tuy nhiên sẽ phải đối mặt với những thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen.

Năm 2025 dự báo Chính sách tiền tệ tiếp tục xu hướng nới lỏng nhưng sẽ không quá rõ nét do áp lực tỷ giá vẫn thường trực và áp lực lạm phát cũng gia tăng.

Thị trường TPDN năm 2025 được dự báo sẽ tăng trưởng mạnh trong năm 2025 nhờ loạt chính sách tháo gỡ pháp lý và nhu cầu vốn thực tế từ các ngành trọng điểm như ngân hàng, bất động sản, năng lượng và hạ tầng.

### 2. Chiến lược đầu tư của Quỹ năm 2025

Chính phủ đặt mục tiêu hàng đầu trong năm 2025 là tăng trưởng kinh tế, Ban Điều hành Quỹ dự báo Ngân hàng nhà nước sẽ duy trì mặt bằng lãi suất ở mức thấp như hiện tại hoặc thậm trọng hơn là giảm nhẹ. Dự địa để giảm mạnh mặt bằng lãi suất cũng không còn nhiều do áp lực tỷ giá rất lớn, kế hoạch nới lỏng chính sách tiền tệ của FED sẽ kéo dài hơn dự kiến và áp lực lạm phát quay trở lại mà các ngân hàng vẫn cần đảm bảo lãi suất thực dương. Do vậy, Ban Điều hành Quỹ dự kiến vẫn tiếp tục tìm kiếm cơ hội đầu tư trái phiếu của các doanh nghiệp tốt, có dòng tiền ổn định (cả trái phiếu niêm yết và trái phiếu riêng lẻ đủ điều kiện Quỹ mở được đầu tư) để tối ưu lợi nhuận đầu tư trong bối cảnh lãi suất đang ở vùng đáy như hiện tại, đồng thời tối ưu nguồn tiền ngắn hạn khi chưa có cơ hội đầu tư trái phiếu doanh nghiệp dài hạn phù hợp bằng cách phân bổ vào trái phiếu Ngân hàng với mức độ thanh khoản cao có thể dễ dàng mua bán trên thị trường, đầu tư chứng chỉ tiền gửi/tiền gửi với kì hạn ngắn dưới 6 tháng.

CÔNG TY TNHH MTV QUẢN LÝ QUỸ

ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN I.P.A

TỔNG GIÁM ĐỐC



PHẠM MINH HƯƠNG

T.N.H.H \* I.P.A